

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HS- ST  
Ngày: 29/8/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Vàng A Kỳ; Ông Triệu Phúc Vượng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trọng Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2024/TLST - HS, ngày 30/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **84**/2024/QĐXXST - HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm: 2002; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Hiển, sinh năm: 1977; con bà Tòng Thị Mới, sinh năm: 1982; bị cáo có vợ chị Lò Thị Xuân, sinh năm: 2004 và có 02 con chung, con lớn sinh năm: 2021, con nhỏ sinh năm: 2023; Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2024, đến ngày 27/4/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/4/2024, Lò Văn T đi bộ từ nhà tại bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên lên bản Hua Pầu, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để tìm mua Heroin sử dụng. Tại bản Hua Pầu, thị trấn Tân Uyên, T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đang đứng ở ngoài đường. Qua trao đổi T hỏi và mua được của người này 06 gói Heroin, bên ngoài mỗi gói đều được gói

bằng 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và cả 06 gói được gói lại bằng một mảnh nilon màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được Heroin, T được người đàn ông này cho thêm 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Sau đó tại chỗ người đàn ông này lấy ra 01 gói Heroin khác được gói bằng mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng rồi sử dụng bằng hình thức hít và có cho T sử dụng cùng. Khi sử dụng Heroin xong, còn thừa lại một ít trong gói vừa dùng nên T xin lại để sử dụng thì người này đồng ý và đưa cho T. Ngay sau đó T cho 02 gói Heroin vừa được cho và xin thêm vào cùng với 06 gói Heroin mua lúc trước rồi gói lại và cất giấu vào trong túi áo khoác trước ngực bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng dần rồi T đi bộ về nhà.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/4/2024, T mặc chiếc áo khoác bên trong túi áo có cất giấu tổng số 08 gói Heroin đã mua được rồi đi bộ xuống bản Tạng Đán, xã Thân Tộc, huyện Tân Uyên để đi dự đám cưới. Đến 11 giờ 15 phút, cùng ngày khi T đi đến bản Tạng Đán, xã Thân Tộc, huyện Tân Uyên thì bị công an xã Trung Đồng huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng T giữ trong túi áo khoác trước ngực bên trái T đang mặc là 08 gói Heroin bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, cả 8 gói được gói chung bằng một mảnh nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,64 gam, mục đích để sử dụng.

Ngày 18/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 37/KL-TCGD ngày 18/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy T giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng 0,64 gam.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,64 gam chất bột, màu trắng T giữ của Lò Văn T theo T khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 456/KL-KTHS ngày 23/4/2024, của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *08 (tám) mẫu chất bột, màu trắng (Ký hiệu từ Mẫu 01 đến Mẫu 08) gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 bì thư bên trong đựng 08 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS-TU ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch T tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 08 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 15 phút, ngày 18/4/2024, tại bản Tạng Đán, xã Thân Tộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,64 gam Heroin với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Trung Đông huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy nên mục đích mua ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,64 gam Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,64 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết;

Vật chứng còn lại 01 bì thư bên trong đựng 08 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch T tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroin bị T giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực bản Hua Pầu, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/4/2024.

**3. Về vật chứng:** Tịch T tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 08 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).*

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự huyện
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin  
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - VA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**